

Bản án số: 18/2023/HSST

Ngày 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà: Lê Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Bồng bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Bà: Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 11/5/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: Vi Văn L, sinh năm: 1987, tại xã XT, huyện Thường Xuân, Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn T1, xã XT, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vi Ngọc H (đã chết); con bà Vi Thị T; có vợ: Vi Nguyễn Th (đã ly hôn năm 2022); bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: 01 tiền án, ngày 28/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tuyên phạt, 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Hủy hoại tài sản, án phí HSST 200.000 đồng, đã nộp ngày 10/02/2023; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 30/10/2022 bị Công an huyện Thường Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho người khác, đã nộp phạt ngày 25/11/2022; Nhân thân: Ngày 31/10/2019 bị Công an huyện Thường Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, đã nộp phạt ngày 04/11/2019; Ngày 14/5/2021 bị Công an xã XT, huyện Thường Xuân xử phạt về hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng, đã nộp phạt ngày 20/5/2021; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2023 đến ngày 08/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân (có mặt);

+ BỊ HẠI:

Chị Vi Nguyễn T, sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn D, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Đỗ Viết B, sinh năm: 1971;

2. Chị Đỗ Thị N, sinh năm: 2003 (Những người làm chứng đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 05/3/2023, sau khi uống rượu Vi Văn L, điều khiển xe mô tô Wave alpha, BKS 36M1-215.86 đi đến nhà trọ của vợ cũ chị Vi Nguyễn T, ở cùng thôn (chủ nhà anh Đỗ Viết B, trú tại khu 3, thị trấn TX, huyện TX). Khi đến nhà trọ của chị T, L dựng xe trước cửa gọi con gái Vi Hải A mở cửa nhưng không có ai trả lời, L đi vào cửa sổ buồng ngủ của con gái gọi mở cửa tiếp, chị T đi lên buồng ngủ nhìn ra cửa sổ thấy L có biểu hiện say rượu, chị nói qua cửa sổ “Anh đi về đi, đến đây làm cái gì, lại say rượu rồi à, đi về đi”, nhưng L vẫn không về. L quay ra cửa chính khởi động xe máy đâm vào cửa chính nhà chị T một lần làm một cánh cửa bằng tôn sắt bị biến dạng, bật bung ra ngoài, sau đó L đi về nhà để ngủ. Do sợ L sẽ quay lại làm phiền, nên chị T cùng hai con gái đi sang nhà chị Đỗ Thị N hàng xóm để ngủ nhờ. Sau khi L về đến nhà do đang còn bức xúc, nên L đi xe mô tô BKS 36M1-215.86 quay lại nhà trọ của chị T; khi đến trước cửa nhà trọ của chị T, L dựng xe mô tô rồi chui qua kẽ hở cửa chính lúc trước dùng xe mô tô đâm bung bật để vào trong nhà chị T. Do biết trong phòng khách nhà chị T có camera nên L lấy một chiếc ghế nhựa màu xanh ở trong phòng đi lại vị trí gắn camera trên tường nhà, kê ghế làm chỗ đứng, rồi đứng lên ghế dùng tay giật mạnh chiếc camera ném xuống nền nhà. Tiếp đó L đi vào khu bếp phía sau nơi kê giường ngủ của chị T, dùng tay giật mạnh nồi cơm điện đang ở trên bàn bếp làm nồi cơm điện và một số vật dụng trên bàn bếp rơi xuống nền nhà, tiếp đó L đi lại giường ngủ của chị T dùng tay trái túm lấy màn, ly đồ bằng vải giật mạnh xuống làm màn, ly đồ, khung màn bằng inox, thanh treo ly đồ bị bung bật, rơi xuống giường. L đi lại vị trí để máy giặt dùng tay xô đổ máy giặt và giá để dày dép đổ xuống nền nhà. Sau đó L quay ra ngoài cửa chính lấy xe mô tô đi về nhà mình nằm ngủ. Đến sáng ngày 05/3/2023 sau khi tỉnh dậy Vi Văn L nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã XT, huyện Thường Xuân để đầu thú. Trước khi ra đầu thú L đã nhờ chị gái Vi Thị L thuê anh Vi Văn N sửa chữa lại cửa ra vào của nhà trọ chị T thuê. Ngày 05/3/2023 chị Vi Nguyễn T đã có đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Vi Văn L.

Ngày 06/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra yêu cầu định giá tài sản số 06/YC-CSĐT, yêu cầu định giá để xác định thiệt hại do hành vi hủy hoại tài sản của Vi Văn L gây ra đối với các tài sản sau: 01 bộ cửa làm bằng kim loại và tôn sắt màu vàng (DT 2,5x3,3m), tại vị trí 1/3 dưới cánh cửa có cong vênh, phần nắp kim loại bị bóp méo KT (1,3x 0,7 m); 01 Nồi cơm điện, nhãn hiệu

GUGKDD, màu hồng, mã sản phẩm Gk-182, dung tích 1,8 lít, công suất 700W, điện áp 220V/50HZ, nắp nồi cơm phần vỏ nhựa bị vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu, nắp kim loại bị bóp méo, ruột nồi cơm điện bị bóp méo biến dạng; 01 Giá để giày, dép làm bằng gỗ ép, KT cao 70 cm, dài 50 cm, rộng 20 cm, được thiết kế

5 ngăn để riêng biệt, bị xô lệch, vách ngăn ốc vít bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; 01 Thanh rèm bằng kim loại, sơn màu vàng, dài 2m, dạng ống hình trụ, đường kính 2,5 cm, bị gãy làm hai đoạn, vết gãy nham nhở; 01 Khung màn bằng inox bị bóp méo, cong vênh, bung bật khỏi vị trí ốc vít, mối hàn liên kết; 01 Camera an ninh (gồm phần mắt và chân camera màu trắng) nhãn hiệu IMOU, loại camera 360, các mối dây điện kết nối với chân camera bị đứt, rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại Kết luận số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 07/3/2023 Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thường Xuân. Kết luận giá trị các tài sản gồm 01 bộ cửa làm bằng kim loại và tôn sắt màu vàng 1.650.000 đồng; 01 Nồi cơm điện, nhãn hiệu GUGKDD, màu hồng 550.000 đồng; 01 Giá để giày, dép làm bằng gỗ ép, KT cao 70cm 30.000 đồng; 01 Thanh rèm bằng kim loại, sơn màu vàng, dài 2m 100.000 đồng; 01 Khung màn bằng inox bị bóp méo, cong vênh 250.000 đồng; 01 Camera an ninh mắt và chân màu trắng 850.000đồng. Tổng thiệt hại tài sản 3.430.000 đồng.

Đối với việc Vi Văn L, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (0,382mg/lít khí thở) không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Vi Văn L đã phạm Luật Giao thông đường bộ nên Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với Vi Văn L về lỗi vi phạm trên là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vi Nguyễn T có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L. Anh Đỗ Viết B cho chị T thuê trọ nhà không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường gì.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bộ cửa làm bằng kim loại và tôn sắt màu vàng (DT 2,5x3,3m), tại vị trí 1/3 dưới cánh cửa có cong vênh, phần nắp kim loại bị bóp méo KT (1,3x0,7 m); 01 Nồi cơm điện, nhãn hiệu GUGKDD, màu hồng, mã sản phẩm Gk-182, dung tích 1,8 lít, công suất 700W, điện áp 220V/50HZ, nắp nồi cơm phần vỏ nhựa bị vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu, nắp kim loại bị bóp méo, ruột nồi cơm điện bị bóp méo biến dạng; 01 Giá để giày, dép làm bằng gỗ ép, KT cao 70 cm, dài 50 cm, rộng 20 cm, được thiết kế 5 ngăn để riêng biệt, bị xô lệch, vách ngăn ốc vít bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; 01 Thanh rèm bằng kim loại, sơn màu vàng, dài 2m, dạng ống hình trụ, đường kính 2,5 cm, bị gãy làm hai đoạn, vết gãy nham nhở; 01 khung màn bằng inox bị bóp méo, cong vênh, bung bật khỏi vị trí ốc vít, mối hàn liên kết; 01 Camera an ninh (gồm phần mắt và chân camera màu trắng) nhãn hiệu IMOU, loại camera 360, các mối dây điện kết nối với chân camera bị đứt, rời khỏi vị trí ban đầu; 01 Ghế gấp nhựa, nhãn hiệu XUÂN HÒA, có phần khung kim loại sơn màu trắng, phần lưng tựa và đáy ngồi bằng nhựa màu xanh. đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen, là do Vi Văn L tự gắn biển kiểm soát 36M1-215.86 (không phải là biển kiểm soát của xe mô tô trên) để tham gia giao thông. Quá trình điều tra xác định chủ

sở hữu xe mô tô trên là chị Vi Nguyễn T, chị T cho L mượn để làm phương tiện đi lại.

Đối với các phương tiện đồ vật, tài sản nêu trên xác định là tài sản hợp pháp của chị Vi Nguyễn T. Cơ quan điều tra đã trả cho chị T quản lý sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7, màu đen có IMEK356387105685045 được lắp sim Vinaphone, số thuê bao 0816468877 đã qua sử dụng, xác định là tài sản hợp pháp của Vi Văn L không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo qua người được ủy quyền Vi Thị L chị gái bị cáo L.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTX ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Vi Văn L về tội “*Hủy hoại tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Vi Văn L phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Vi Văn L từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù; Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng về tội Hủy hoại tài sản, tại Bản án số 49/2022/HSST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Buộc Vi Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 bản án từ 14 (mười bốn) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 05/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại chị Vi Nguyễn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, bị cáo, bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội

đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào rạng sáng ngày 05/3/2023, Vi Văn L đi xe mô tô biển số 36M1-215.86 đến nhà trọ của vợ cũ chị Vi Nguyễn T, dùng xe mô tô đâm vào cửa chính làm bằng kim loại và tôn sắt màu vàng, rồi vào nhà hủy hoại các tài sản gồm: 01 Nồi cơm điện, nhãn hiệu GUGKDD, màu hồng; 01 giá để giày, dép làm bằng gỗ ép, 01 thanh rèm bằng kim loại, sơn màu vàng; 01 khung màn bằng inox; 01 Camera an ninh. Tổng giá trị thiệt hại đối với các tài sản là 3.430.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố bị cáo L là chính xác và có cơ sở.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Đây là vụ án thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*: Bị cáo Vi Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến vi phạm pháp luật. Bị cáo L đã từng bị kết án về tội “Hủy hoại tài sản”, mức xử phạt tù, cho hưởng án treo nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách. Bị cáo L phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho người khác và có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã nhờ chị gái thuê người sửa chữa cửa ra vào của nhà trọ hết 1.650.000đồng. Sau khi phạm tội ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo L phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án số 49/2022/HSST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội “Hủy hoại tài sản”.

[5]. *Về hình phạt*: Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 56 để tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vi Văn L xin giảm nhẹ hình phạt.

[6]. *Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo*: Về tội danh, điều luật

áp dụng, về án phí là căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại chị Vi Nguyễn T không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Vi Văn L phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”;

Xử phạt: Vi Văn L 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tại Bản án số 49/2022/HSST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Buộc Vi Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 (hai) bản án là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên miễn xét

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Buộc Vi Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HSVA.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Thị Huyền

Lê Văn Bồng

Lê Thị Tâm

